TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH NHAI** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HSST
Ngày 27/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Cầm Ngọc Thương.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Mè Văn Ơn và ông Lừ Văn Hùng

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Tòng Văn Cách - Thư ký.

- *Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai*: Ông Nguyễn Tiến Giang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27/4/2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Nhai ,tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 01/2020/HSST ngày 23/03/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/HSST/QĐ ngày 16/4/2020 đốivới bị cáo.

Họ và tên: **Điêu Văn D**, Tên gọi khác: Không, sinh năm 1985.

NĐKNKTT và Chỗ ở hiện nay: xóm x, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông Điêu Văn V, sinh năm 1949 và bà Điêu Thị L, sinh năm 1954, vợ là Điêu Thị N, sinh năm 1984; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015. Đều cư trú tại: xóm X, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Tiền án;tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam, giữ từ ngày 16/12/2019 đến nay, có mặt.

NHẬN THẤY:

Khoảng 18 giờ ngày 16/12/2019 Điêu Văn D, sinh năm 1985, trú tại xóm X, xã M, huyện Q đi làm thuê về đến nhà ở xóm X thì D lên cơn thèm ma tuý. D đã điều

khiển xe máy biển kiểm soát 26H1-020.38 một mình đi đến khu vực bản Đ, xã M, huyện Q để tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực bản Đ, D điều khiển xe đi vào trong bản nhưng không tìm mua được ma tuý D đã điều khiển xe máy quay về. Trên đường về tại khu vực đường thuộc bản Đ, D gặp một người đàn ông đang đi bộ cùng chiều với D, nhìn người đàn ông đó giống người nghiện ma tuý D đã điều khiển xe máy đi đến gần người đàn ông đó bắt chuyện để hỏi mua ma tuý, D hỏi " Anh có gì không, chia nhau tý đi (ý hỏi là có ma tuý không bán cho D một ít)" người đàn ông nói " Mày ở đâu về" D nói " Em ở dưới huyện" và D nói " Anh tên gì nhỉ nhìn anh quen lắm" thì người đàn ông đó nói " K" rồi hỏi D " Mày mua bao nhiêu ?" nghe thấy vậy D nói " Cho hai trăm K (ý nói là hai trăm nghìn đồng)" đồng thời D lấy 200.000Đ (hai trăm nghìn đồng) ở trong túi áo khoác bên trái đang mặc đưa cho người đàn ông đó. Người đàn ông đó không nói gì và cầm lấy tiền của D và đưa cho D một gói ma tuý được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ. D nhận lấy gói ma tuý đó cầm để ở tay trái rồi điều khiển xe máy đi về, còn người đàn ông bán ma tuý cho D đi đâu làm gì thì D không biết. Trên đường đi về D dừng xe và đi vào bụi cây ven đường. Tại đây D đã bóc gói ma tuý mua được ra và trích lấy một phần nhỏ sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng song, số ma tuý còn lại D gói lại như cũ rồi cầm ở tay trái và điều khiển xe máy đi về nhà khi đến đoạn đường thuộc khu vực xóm M, xã M, huyện Q thì bị lực lượng công an huyện Q phát hiện bắt giữ.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra huyện Q xét nghiệm ma tuý đối với Điêu Văn D, kết quả Điêu Văn D dương tính với chất ma tuý. Cơ quan cảnh sát điều tra đã niêm phong 01 que thử ma tuý và nhập kho theo quy định pháp luật.

Ngày 17/12/2019 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Q phối hợp với Phòng Kĩ thuật Hình sự công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng số chất cục và bột màu trắng nghi là ma tuý thu giữ của Điêu Văn D có tổng khối lượng là 0,16g (*không phẩy mười sáu gam*). Đồng thời trích rút 0,07g (*không phẩy không bảy gam*) làm mẫu giám định ma tuý và ký hiệu là A1. Còn lại 0,09g(*không phẩy không chín gam*) làm ký hiệu là A2 .

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q ra quyết định trưng cầu giám định ma tuý số 134 đối với số chất cục và bột màu trắng nghi là ma tuý thu giữu khi bắt giữ Điêu Văn D. Tại bản kết luận giám định số 30 ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 là ma tuý; Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số:01/CT-VKSQN ngày 23 tháng 03 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã tuy tố bị cáo Điêu Văn D về tội " Tàn trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Điêu Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Điêu Văn D phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1,2 Điều 51 bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Điêu Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điểm c khoản 1,2 Điều 47 bộ luật hình sự, khoản 2,3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ phong bì bên trong gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 túi nilong màu trắng đựng hàng kín đựng chất cục bột màu trắng có trọng lượng 0,09 gam ký hiệu A2.

Phong bì thư bên trong đựng 01 que thử ma tuý của Điêu Văn D.

Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo Điêu Văn D đã khai nhận vào ngày 16 tháng 12 năm

2019 bị cáo đi xe máy từ nhà đến khu vực bản Đ xã M, huyện Q, Sơn La gặp một người đàn ông mua được gói ma tuý có tổng trọng lượng 0,16 gam Heroin với giá 200.000 VNĐ để sử dụng, sau khi bị cáo mua được Heroin bị cáo đã sử dụng bằng hình thức hít, số còn lại bị cáo cầm bằng tay trái rồi điều khiển xe máy về nhà khi đến số xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La thì bị công an huyện Q đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu dữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo khẳng định số ma tuý này bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên toà không phát sinh tình tiết mới chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng trọng lượng là 0,16 gam Heroin với mục đích để sử dụng thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội " tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo về tội danh và Điều khoản này của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:*Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính độc quyền quản lý của nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hãm lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma tuý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt, tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như xét xử bị cáo tỏ ra thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bố của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến, danh hiệu dũng sĩ; giấy chứng nhận đeo huy chương; giấy chứng nhận được thưởng huân chương; giấy chứng nhận thương binh; giấy chứng nhận kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam - Lào. Do vậy hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù giam với bị cáo đủ để cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục, dăn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của cơ quan điều tra và tại phiên toà xét thấy: bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]*Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 47 bộ luật hình sự, khoản 2,3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ phong bì bên trong gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 túi nilong màu trắng đựng hàng kín đựng chất cục bột màu trắng có trọng lượng 0,09 gam ký hiệu A2.

Phong bì thư bên trong đựng 01 que thử ma tuý của Điêu Văn D**.**

7] *Về án phí:*Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 26H1-020.38, số khung 808850, số máy 5384388, thu giữ của Điêu Văn D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của Điêu Văn D và vợ là Điêu Thị N. Kết hôn năm 2008, đến năm 2013 Điêu Thị N bỏ tiền ra mua chiếc xe máy. Do Điêu Văn D không có việc làm nên hai vợ chồng thống nhất cho Điêu Văn D đứng tên đăng ký xe để D chạy xe ôm và đi làm thuê kiếm tiền. Ngày 30/12/2019 Điêu Thị N có đơn xin lại tài sản, do đó ngày 02/01/2020 cơ quan công an huyện Q đã ra quyết định trả lại tài sản cho Điêu Thị N là có căn cứ. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

. *Vì các lẽ trên.*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo: Điêu Văn D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Điêu Văn D 12 *(Mười hai)* tháng tù giam, thời hạn thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, giữ (ngày 16/12/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điểm c khoản 1, 2 Điều 47 bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ phong bì bên trong gồm: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 túi nilong màu trắng đựng hàng kín đựng chất cục bột màu trắng có trọng lượng 0,09 gam ký hiệu A2.

Phong bì thư bên trong đựng 01 que thử ma tuý của Điêu Văn D.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La)

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Cầm Ngọc Th- ơng

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- VKS Quỳnh Nhai ;
- THA dân sự Quỳnh Nhai;
- Công an Quỳnh Nhai;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Sở t- pháp;
- L- u HS - án văn;

Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa	Hội thẩm nhân dân
Mè Văn Ơn	**Cầm Ngọc Thương**	**Lừ Văn Hùng**